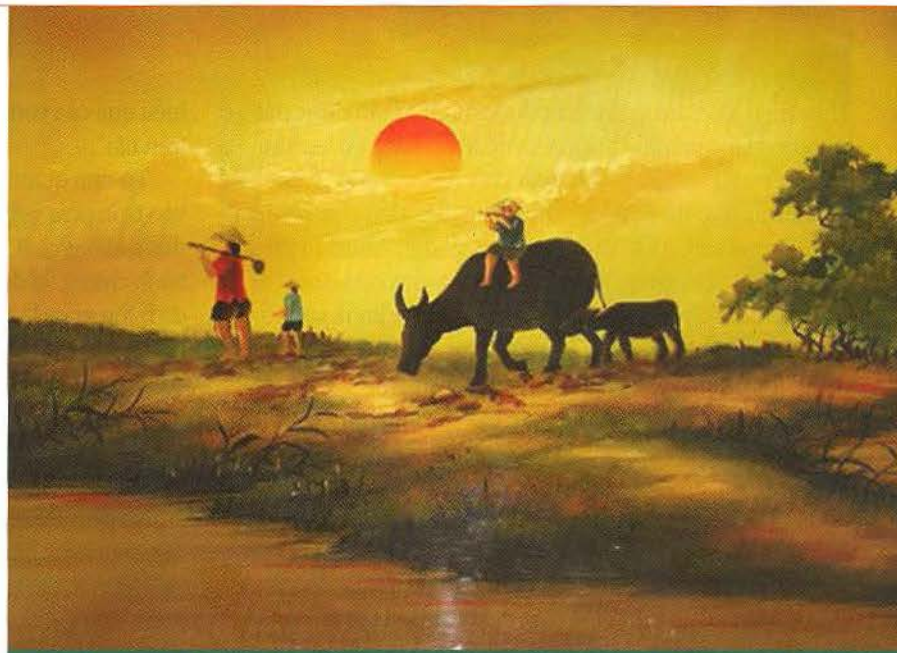

Biểu tượng con trâu trong dòng chảy văn hóa Việt Nam

TS. HÀ THỊ ĐAN
(Viện Nghiên cứu Đông Nam Á - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam)

Trong mười hai con giáp, trâu là loài vật thiết thân, gắn bó với nông dân, nông nghiệp, nông thôn Việt Nam suốt trường kỳ lịch sử (cùng chó, lợn, gà). Chẳng rõ con trâu trước bạ trên địa dư trái đất từ bao giờ, chỉ biết các nhà khoa học đã tìm thấy hóa thạch trâu có niên đại cách ngày nay hàng chục vạn năm trên các hang động ở miền Bắc nước ta: Thẩm Khuyên, Phai Vệ... Trong các di tích thuộc văn hóa Hòa Bình (cách ngày nay trên dưới một vạn năm), người ta cũng thấy xương trâu bò được các bậc tiền nhân gửi lại. Và cách ngày nay 5.000 - 6.000 năm thì con trâu bắt đầu được thuần phục, nuôi dưỡng cùng với sự ra đời của nền nông nghiệp lúa nước (theo cố GS Trần Quốc Vượng). Chẳng phải ngẫu nhiên mà trong tập đại thành "Kho tàng tục ngữ người Việt" 3.000 trang khổ lớn (16.098 câu), có hơn 100 đơn vị câu nói về loài vật này. Hơn 100 câu "tục ngữ trâu" ấy là biết bao lắng đọng, kết tinh về đường ăn nét ở, thế thái nhân tình.

Từ thực tế trên đây, có thể khẳng định, con trâu không đơn thuần chỉ là một loài vật phục vụ sức kéo trong nông nghiệp của nhà nông, mà đã đi vào đời sống tinh thần người Việt, mang giá trị biểu tượng trong dòng chảy văn hóa Việt Nam.

Con trâu: biểu tượng cho nền văn minh nông nghiệp lúa nước Việt Nam

Trên dải đất hình chữ S, "con trâu được nuôi ở khắp các vùng, ở các vĩ độ khác nhau và trên các địa mạo khác nhau. Từ vùng quê, trung du đến đồng bằng ven biển, từ Mục Nam Quan đến mũi Cà Mau (...) Xét về mặt giao lưu, con trâu Việt Nam được thuần hóa từ trâu rừng, trước tiên ở các vùng núi, vùng rừng. Từ đây, một mặt theo yêu cầu của việc canh tác, trâu được chuyển đến các vùng trung du và đồng bằng (hiện nay ở miền Bắc, hàng năm vẫn có khoảng một vạn con trâu được chuyển về. Mặt khác, đồng bào các dân tộc vùng cao có đời sống du canh, do tập quán (khi cưới nhau dùng trâu làm của hồi môn...,), hoặc do những vùng bị dịch, trâu chết nhiều phải mua từ nơi khác đến,... nên ngay tại miền núi, trâu cũng được chuyển từ bản này sang bản khác, huyện này qua huyện khác và tỉnh này qua tỉnh khác. Ở miền Bắc, con trâu còn được giao lưu với các tỉnh phía Nam Trung Quốc, với Lào; miền Trung - với Lào và miền Nam với Campuchia, Thái Lan" [Nguyễn Đức Thạc (chủ biên), *Con trâu Việt Nam*, Nxb Lao động Xã hội, Hà Nội, 2006, tr. 15-17].

Chính vì vậy, với cư dân nông nghiệp Việt Nam, cho đến hôm nay, con trâu luôn là người bạn đồng hành, gắn bó thân thiết. Hình ảnh "Con trâu đi trước, cái cày đi sau" cho thấy loài vật này từ bao đời nay đã gắn bó với làng quê Việt Nam, đồng ruộng Việt Nam và người nông dân Việt Nam. Mấy ai trong chúng ta không nhớ tới câu ca dao:

Trên đồng cạn, dưới đồng sâu
Chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa

Hoặc lời tâm tình thiết tha, ân sâu nghĩa nặng của nhà nông với "người bạn đồng hành chung thủy": *Trâu ơi ta bảo trâu này/ Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta/ Cấy cày vốn nghiệp nông gia/ Ta đây, trâu đấy ai mà quản công/ Bao giờ cây lúa còn bông/ Thời còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn...*

Bởi sự gắn bó tự nhiên ấy nên tuổi thơ của mỗi đứa trẻ nông thôn không bao giờ thiếu hình ảnh con trâu. Chăn trâu là một công việc của trẻ em nông thôn. Trên lưng trâu, mục đồng vẫn có thể đọc sách, thổi sáo... Nhà thơ Giang Nam từng viết những câu thơ thật ấm ảnh và giàu sức gợi: *Thuở còn thơ ngày hai buổi đến trường/ Yêu quê*

hương qua từng trang sách nhỏ/ Ai bảo chăn trâu là khổ/ Tôi mơ màng nghe chim hót trên cao (Quê hương).

Con trâu có tầm quan trọng đặc biệt đối với nhà nông, nó là cả một khối tài sản vật chất khổng lồ - đầu cơ nghiệp. Thật không gì quý hóa và ý nghĩa như trâu đối với nông dân. Thậm chí, ngay cả những người thuộc tầng lớp trên trong xã hội cũng xem trâu là biểu tượng của sự giàu sang sung túc. Ai quên được hình ảnh gã phú ông giàu nứt đố đổ vách khoe mình có ba bò chín trâu trong bài ca dao về thằng Bờm? Bên cạnh *cưới vợ, làm nhà* thì *tậu trâu* rõ ràng là việc lớn đối với mỗi gia đình. *Ruộng sâu, trâu nái không bằng con gái đầu lòng* tuy nói về hạnh phúc của các cặp vợ chồng trẻ lần đầu được làm cha làm mẹ nhưng gián tiếp cho chúng ta biết quan niệm về sự giàu có. Chính vì vậy, người xưa nhắc nhở: *Sai con toán bán con trâu* - làm ăn, buôn bán không cẩn thận phải bán cả cơ nghiệp. Và ông cha ta có cả một núi kinh nghiệm, tri thức về chọn giống, xem tướng trâu (cũng như bò): *Trâu cổ cò, bò cổ giải* là cách tìm trâu bò khỏe: trâu cổ tròn, dài; bò cổ ngắn, có ngấn (như cổ con giải). *Trâu dắt ra* (đồng), *bò dắt vào* (chuồng) cho kinh nghiệm chọn trâu bò siêng năng. *Trâu to ngà* (sừng) *càng già đường kéo; Trâu khỏe chẳng lọ cày trưa/ Mạ già ruộng ngấu không lo bạn điền.* Trẻ mục đồng phải thuộc bài học "võ lòng": *Trâu dong, bò dắt* (vì bò hay đá hậu). *Trâu hoa tai, bò gai sừng; Trâu mõm đen, bò lưỡi trắng* chỉ loại trâu bò yếu, hết sức cày (tai nhiều lông, sừng xù xì) hoặc không ra gì. Tệ hơn nữa là *Trâu nghiến hàm, bò bạch thiệt* (lưỡi trắng) hay *Trâu trắng đi đâu, mất mùa đến đấy* - theo quan niệm duy tâm, trâu bò loại này thường báo điềm không hay cho gia chủ.

Con trâu là biểu tượng cho sự phồn thịnh qua lễ hội chọi trâu ở Hải Phòng

Ngoài những hoạt động nông nghiệp, con trâu còn gắn liền với những lễ hội truyền thống như chọi trâu. Nói về chọi trâu, không thể không nhắc đến lễ hội chọi trâu Đồ Sơn - một lễ hội mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2013. Và không biết tự bao giờ, người dân nơi đây đã lưu truyền câu ca dao:

Dù ai buôn đâu, bán đâu
Mồng mười tháng Tám chọi trâu thì về
Dù ai buôn bán trăm nghề
Mồng mười tháng Tám nhớ về chọi trâu

Đã từng tồn tại nhiều ý kiến về nguồn gốc ra đời cũng như ý nghĩa của lễ hội chọi trâu song có một sự thật là ngoài nhu cầu vui chơi giải trí, lễ hội này còn mang ý nghĩa tưởng nhớ đến công ơn của các vị thần và ước vọng của người dân cho những chuyến đi biển thuận buồm xuôi gió. Chọi trâu không chỉ đơn thuần "hai con trâu húc nhau" mà đã trở thành tục lệ, gắn việc thờ cúng thủy thần của cư dân vùng biển Đồ Sơn. Người dân đặt vào lễ hội niềm tin, sự hy vọng bởi những cặp trâu chọi sẽ quyết định thắng thua, thành bại cho phe giáp ngày trước, phường xã ngày nay. Theo cố giáo sư Trần Quốc Vượng, chọi trâu là tàn dư xa xôi của lễ hội thờ Trăng (sừng trâu gợi hình ảnh trăng lưỡi liềm), biểu tượng của xung lực vũ trụ. Chọi trâu hằng năm là để tái vận hành và tiếp sức sinh sôi nguồn xung lực, sinh lực của Trời - Đất - Con người.

Ngoài chọi, trâu còn là con vật hiến sinh quen thuộc trong một số nghi lễ nông nghiệp - chúng ta có cả những Lễ hội đâm trâu tồn tại đến ngày nay ở vùng đất nóc nhà Đông Dương (Tây Nguyên) liên quan tới phong tục - tập quán, tín ngưỡng - tôn giáo của đồng bào người Thượng.

Con trâu trong văn hóa ứng xử của người Việt

Trong kho tàng tục ngữ của người Việt ta, có khá nhiều câu mượn hình ảnh con trâu để nói về đường ăn, nết ở và ứng xử giữa người với người trong xã hội. Câu *Trâu chết để da, người chết để tiếng* là lời răn dạy nhẹ nhàng của người xưa: đến lúc nhắm mắt xuôi tay vẫn nên giữ gìn lấy cốt cách, phẩm hạnh. *Trâu, dê lúc chết tế ruồi/ Sao bằng lúc sống ngọt bùi là hơn* để lại bài học về cách ứng xử sao cho hài hòa, êm đẹp. Trâu bò được ngày phá đỗ, con cháu được ngày giỗ ông chứa đựng niềm hạnh phúc "hiếm hoi" no đủ khi con cháu "tưởng nhớ" ông bà. Quan hệ mua bán sòng phẳng có: *Trâu trao trạc* (thừng), *bạc trao tay. Trâu buộc thì ghét trâu ăn/ Quan võ thì ghét quan văn dài quần* nói về sự ganh ghét nhỏ nhen, đố kỵ tầm thường thời nào cũng tồn tại. *Trâu bò đánh nhau ruồi muỗi chết* chính là nỗi oan gia mà người dân thấp cổ bé họng thường bị cuốn theo. Những ai bị nhiều tầng bóc lột có thể thấy mình qua hình ảnh: *Voi đạp cũng chết, trâu đạp cũng chết. Trâu chậm uống nước đục hay Trâu chậm uống nước đơ, trâu ngơ ăn cỏ héo* là "hiện thực" không mấy dễ chịu luôn diễn ra trong cuộc chiến giành sự sống giữa đời thường. *Trâu đẻ tháng mười, người đẻ tháng sáu* đem lại niềm vui không trọn vẹn, chẳng đúng lúc (tháng mười và tháng sáu là hai tháng bận rộn gặt hái nhất của nhà nông). Kẻ hợm mình về học vấn có thể "soi gương" qua câu thành ngữ: *Trâu kén cỏ trâu gầy, trò kén thầy trò dốt.* Với hình ảnh "trâu" và "cỏ", người xưa bộc lộ quan niệm hôn nhân trong nội bộ làng xã - o bế, khép kín (đến nay không còn phù hợp): *Trâu ta ăn cỏ đồng ta/ Tuy rằng cỏ cụt nhưng mà cỏ thơm; Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy...* Những cuộc hôn nhân kiểu này, sự "chủ động" chỉ có ở một phía bởi suy nghĩ: *Trâu dắt đến cọc, cọc chẳng dắt đến trâu.* Người mải mê kén chọn nhân duyên hẳn có lúc giật mình: *Trâu quá sá, mạ quá thì.* Người tuổi cầm tinh con trâu, thường tự cho mình vất vả, phải *Kéo cày trả nợ...*

Con trâu trong văn học nghệ thuật

Trong đời sống nghệ thuật truyền thống, hơn 3.000 năm trước, tượng trâu nghệ thuật bằng đất nung từng xuất hiện trong các di chỉ văn hóa Đồng Đậu. Trâu "có mặt" trong điêu khắc gỗ đình làng thế kỷ 17 - 18; trong bức tranh tứ bình Ngư - Tiều - Canh - Mục đặc sắc với hình em bé ngồi vắt vẻo trên lưng trâu thổi sáo. Thơ Tam nguyên Yên Đổ có: *Trâu già gốc bụi phì hơi nắng/ Chó nhỏ bên ao cắn tiếng người.* Thơ Bà Huyện Thanh Quan lúc

Trong tranh của Đông Hồ, hình ảnh con trâu đi sát với sinh hoạt làng quê, có những chú bé mục đồng tóc để tóc chỏm thổi tiêu trên lưng trâu giữa những cánh đồng lúa chín vàng.

"chiều hôm nhớ nhà" còn đây hình ảnh: Gõ sừng mục tử lại cô thôn. Cũng chính người nữ sĩ tài danh đất Bắc ấy vì quá "nề nang" từng "vượt rào" mà "bút phê" vào đơn xin thịt trâu của một Cống sinh (sau khi thi đỗ) rằng: "Người ta thì chẳng được đâu/ Ừ thì ông Cống làm trâu thì làm" bởi xưa mổ trâu là việc hệ trọng, có thể gây hậu quả xấu đến sản xuất nông nghiệp.

Thời hiện đại, trâu cũng không hề vắng bóng trong các tác phẩm văn học nghệ thuật. Lúc bị giam cầm trong nhà lao Tưởng Giới Thạch, giải tới giải lui suốt mười ba huyện ở Quảng Tây, Hồ Chủ tịch không khỏi ngậm ngùi: *Trên đời ngàn vạn điều cay đắng/ Cay đắng chi bằng mất tự do/ Mỗi việc một lời không tự chủ/ Để cho người dắt tựa trâu bò*. Bị đày ải trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt "Gió sắc tựa gươm mài đá núi/ Rét như dùi nhọn chích cành cây", Người vẫn thu vào tầm mắt cảnh thôn quê bình dị: *Chùa xa chuông giục người nhanh bước/ Trẻ dắt trâu về tiếng sáo bay.*

Hai nhà văn Trần Tiêu, Nguyên Văn Bổng dù mang nhân sinh quan, thế giới quan khác nhau, có sự cách biệt của hai thời đại, hai thế giới nghệ thuật (trước và sau Cách mạng tháng Tám 1945), đều có tiểu thuyết cùng tên *Con trâu*. Đến hôm nay, dẫu hai tác phẩm này đã hết sứ mệnh lịch sử, lùi vào quá vãng thì người ta vẫn không thể phủ nhận: con trâu từng là nguồn cảm hứng sáng tạo lớn đối với nhiều thế hệ cầm bút. Cũng không thể không nhắc tới ở đây những vần thơ có sức mạnh đi qua thời gian: *Mình về ta gửi về quê/ Thuyền nâu, trâu mộng với bè nứa mai... Trâu về xanh lại Thái Bình/ Nứa mai gài chặt mối tình ngược xuôi* (Tố Hữu). Quả thực, "chính con trâu tự nó đạt tới biểu tượng của nền văn hóa, đã giúp cho nhà văn, nhà thơ biết thi vị hóa, đem lại chất lãng mạn cho văn chương" (PGS. Đào Thản).

Những con trâu thơ hiện lên như tín hiệu nghệ thuật nhấp nháy, đầy suy tư, trăn trở. Thi sĩ Chế Lan Viên mượn cờ lau, mượn con trâu ra trận của Đinh Bộ Lĩnh nghìn năm trước mà khắc khoải: *Lòng ta mục đồng/ Cũng đi chăn đấy; Con trâu nghẻ ọ/ Có cặp sừng bỡ ngỡ/ Chiều buồn không biết cọ vào đâu. Trâu gắn với kỷ niệm một thời mực tím: Thuớt tha áo trắng nói cười/ Để ta thương nhớ một thời áo nâu/ Tóc hoe hoe cháy trên đầu/ Ta và bạn gái cưỡi trâu học bài* (Nguyễn Duy). Trâu là "chứng chỉ" để thi nhân bước vào làng thơ: *Chăn trâu đốt lửa trên đồng/ Rạ rơm thì ít gió đông thì nhiều/ Mải mê đuổi một con diều/ Củ khoai nướng để cả chiều thành tro* (Đồng Đức Bốn)...

Ngày nay ở Việt Nam, quá trình công nghiệp hóa tác động mạnh mẽ đến muôn mặt đời sống đất nước. Tại các vùng nông thôn, ngày càng ít dần đi hình ảnh *Con trâu đi trước, cái cày theo sau;* nhiều nơi, nông dân có máy móc - thiết bị tốt "làm trâu cho người"... nhưng chắc chắn, con trâu chưa hết vai trò lịch sử - đã, đang và vẫn là thành tố cơ bản, một trong những biểu tượng của nền văn hóa Việt Nam. Nói đến các biểu tượng văn hóa Việt Nam mà không nhắc tới con trâu là một thiếu sót.■